

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ C  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 251/2020/HSST  
Ngày: 10-12-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ C, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Cẩm Hằng.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Nguyễn Thị Thắm;

Bà Nguyễn Kim Lý.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thắm – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã C, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Ông Đỗ Thiện Đại – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 241/2020/TL - HSST ngày 09 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 243/2020/QĐXXST - HS ngày 27 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn K, sinh năm 1991 tại tỉnh Sóc Trăng; địa chỉ nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp T A 3, xã T, huyện Đ, tỉnh Sóc Trăng; địa chỉ tạm trú: Đường NL 6, tổ 3, khu phố 4, phường H, thị xã C, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 05/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; cha tên: Nguyễn B, sinh năm 1958 (đã chết), mẹ tên: Tống D, sinh năm 1960; vợ: Huỳnh M, sinh năm 1994; có 01 con sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 24/9/2010, bị Tòa án nhân dân huyện (nay là thị xã) C, tỉnh Bình Dương xử phạt 07 năm tù giam về tội “Cướp tài sản” theo Bản án số 133/2010/HSST. Ngày 24/05/2014, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù, ngày 17/01/2011, bị cáo đóng xong án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/5/2020, chuyển tạm giam từ ngày 23/5/2020 cho đến nay. Bị cáo có mặt.

**- Bị hại:**

1. Anh Nguyễn L, sinh năm 1995; địa chỉ: Ấp B, xã P, huyện H, tỉnh Đồng Tháp; vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

2. Anh Nguyễn H, sinh năm 1989; địa chỉ nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp 9, xã T, huyện M, tỉnh Cà Mau; địa chỉ tạm trú: Đường DL 18, khu phố 3B, phường H, thị xã C, tỉnh Bình Dương; vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn L, sinh năm 1989; địa chỉ nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp H, xã A, huyện B, tỉnh Bạc Liêu; địa chỉ tạm trú: Đường NL 6, tổ 3, khu phố 4, phường H, thị xã C, tỉnh Bình Dương; vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn T; vắng mặt.

2. Anh Nguyễn S; vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn K và Nguyễn L quen biết với nhau do ở cùng phường H, thị xã C, tỉnh Bình Dương.

Khoảng 19 giờ ngày 11/5/2020, L rủ Nguyễn H, Nguyễn T đến nhà trọ T, thuộc khu phố 3B, phường H, thị xã C, tỉnh Bình Dương để uống rượu bia tại hành lang nhà trọ. Cả nhóm uống rượu bia đến khoảng 21 giờ cùng ngày thì ngưng không uống nữa. Lúc này, L rủ H và T đánh bạc thắng thua bằng tiền với hình thức lắc bầu cua. H, T đồng ý. Trọng điện thoại cho Nguyễn K rủ K đến đánh bạc thì K đồng ý. Khi K đến, cả nhóm đi vào phòng trọ số 03, nhà trọ T để đánh bạc. Lúc này, L đi ra vườn cao su phía trước dãy nhà trọ nhặt 02 bộ lắc bầu cua (không rõ của ai) mà lúc uống rượu L thấy để vào đánh bạc. Trong lúc đánh bạc, L làm cái còn H, T và K tham gia đặt tiền, mỗi lần đặt thấp nhất là 20.000 đồng, cao nhất là 40.000 đồng.

Cả nhóm đánh bạc được một lúc thì K thua hết tiền nhưng không ra về mà ngồi xem. Khoảng 15 phút sau khi K nghỉ, L đổi bộ bầu cua đang lắc và để bộ bầu cua cũ ở bên cạnh. Khoảng 23 giờ cùng ngày, do nghi ngờ L và H đánh bạc gian lận nên K lấy bộ bầu cua cũ mà L đã lắc trước đó, xé hột bầu cua ra xem thì phát hiện có con “chip” điện tử bên trong. K tức giận và nói L với H đánh bạc gian lận thắng hết tiền của K. K dùng tay đánh vào mặt của H một cái và xông vào định đánh L thì T ôm K lại can ngăn. K nói “nãy giờ tui mầy ăn của tao bao nhiêu tiền, bỏ xuống đất”. Do K là người từng đi tù, L và H sợ bị K đánh nên L lấy trong túi ra 8.950.000 đồng, H lấy trong túi ra 4.200.000 đồng, bỏ xuống nền nhà. K ngồi xuống, lấy ca nhựa bên cạnh đề lên tiền của L và H rồi ngồi xuống đếm tiền. Lúc này, K nảy sinh ý định muốn chiếm đoạt số tiền của L và H nên nói: “Tao giữ số tiền này của tui bây, sáng mai tui bây qua nhà gặp tao nói

chuyện”. Sau đó, K lấy hết số tiền 13.150.000 đồng bỏ vào túi quần của mình rồi đi về.

Khoảng 8 giờ ngày 12/5/2020, L gọi điện nhờ Nguyễn S (tên gọi khác: T) chở L đến nhà K ở khu phố 4, phường H, thị xã C, tỉnh Bình Dương. Tại đây, do có mẹ K ở nhà nên K kêu L xuống bờ kè gần nhà nghỉ G thuộc khu phố 4, phường H, thị xã C, tỉnh Bình Dương nói chuyện. Khi ra đến bờ kè, K đưa hột bầu của có gắn “chip” trước đó cho L xem và hỏi L có thừa nhận là chơi đánh bạc gian lận thắng tiền của K hay không. L không thừa nhận. K tức giận, dùng tay chân đánh nhiều cái vào người L và ép L nhận là đã đánh bạc gian lận. L vẫn không thừa nhận gian lận. K nói: “Chắc mày chơi ăn người ta nhiều rồi. Từ đây tới trưa mày kiếm 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng trả tao. Không thì mày trốn luôn đi”. L xin lỗi K rồi đi về.

Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, không thấy L đem tiền đến nên K nhắn tin cho L với nội dung: “Mày trốn được không”. L nhắn tin lại: “Để em đi làm em kiếm tiền đưa anh”. Sau đó, L gọi điện cho H kể về việc đã đến gặp K và bị đánh. Hội sợ nên không dám đến gặp K.

Số tiền 13.150.000 đồng K lấy của H, L, K dùng để mua 02 con gà đá và tiêu xài cá nhân, còn lại 800.000 đồng.

Đến khoảng 13 giờ ngày 14/5/2020, do lo sợ nên L và H đến Công an phường H, thị xã C trình báo sự việc. Sau đó, vụ việc được chuyển giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã C giải quyết theo thẩm quyền.

Đối với hành vi đánh bạc ngày 11/5/2020, K, L, H và T khai: tổng số tiền dùng để đánh bạc của cả nhóm là 3.680.000 đồng, cụ thể như sau:

- K mang theo 1.400.000 đồng để đánh bạc và đã thua hết.
- L mang theo 8.500.000 đồng, sử dụng 500.000 đồng để đánh bạc, thắng 450.000 đồng.
- H mang theo 4.000.000 đồng, sử dụng 500.000 đồng để đánh bạc, thắng được 200.000 đồng.
- T mang theo 500.000 đồng sử dụng đánh bạc, thắng 130.000 đồng.

Đối với hành vi đánh bạc trên, ngày 24/9/2020, Trưởng Công an thị xã C ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Nguyễn K, Nguyễn L, Nguyễn H và Nguyễn T, phạt tiền mỗi người 1.500.000 đồng.

Vật chứng thu giữ, đã xử lý: 01 (một) con gà trống màu vàng, trọng lượng khoảng 01kg, 01 (một) con gà trống màu đen xanh, trọng lượng khoảng 1,6 kg, số tiền 800.000 đồng thu giữ của Nguyễn K. Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra Công an thị xã C, tỉnh Bình Dương đã xử lý, trả lại cho bị cáo K.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 10/9/2020, chị Nguyễn L - là chị ruột của Nguyễn K đã bồi thường số tiền 8.950.000 đồng cho Nguyễn L, bồi thường số

tiền 4.200.000 đồng cho Nguyễn H. Chị Nguyễn L không có yêu cầu gì đối với Nguyễn K.

Tại Cơ quan điều tra Công an thị xã C, tỉnh Bình Dương;

- Bị cáo K thừa nhận toàn bộ hành vi dùng lời nói đe dọa L, H để chiếm đoạt số tiền 13.150.000 đồng của L, H và buộc L, H phải đưa tiếp cho K số tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng, nhưng L, H không có tiền để đưa cho K.

- Bị hại Nguyễn H, Nguyễn L đều thống nhất trình bày: Khi K phát hiện có con chip điện tử trong hột bầu cua, K tức giận và có đánh H, lúc này K chưa lấy tiền của H và L. Sau đó K dùng lời nói buộc L, H đưa tiền cho L, lúc này K không dùng vũ lực gì đối với L và H. Số tiền K chiếm đoạt của L là 8.950.000 đồng, của H là 4.200.000 đồng và số tiền mà K yêu cầu L, H đưa thêm là từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng, nhưng L và H không có nên chưa đưa số tiền này cho K. Sau sự việc chị của K là chị Nguyễn L đã bồi thường cho L, H đủ số tiền K đã chiếm đoạt. Do đó, L và H không có yêu cầu bị cáo K bồi thường thiệt hại; đồng thời, đều có đơn đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho K.

- Người làm chứng Nguyễn T trình bày: Khi K phát hiện có con chip điện tử trong hột bầu cua, K tức giận và đánh H, không gây thương tích gì. Sau đó, Kiệt dùng lời nói buộc L, H đưa tiền cho L, lúc này K không dùng vũ lực gì đối với L và H, do sợ bị K đánh nên H và L đã đưa tiền cho K.

- Người làm chứng Nguyễn S trình bày: Khoảng 8 giờ ngày 12/5/2020, L gọi điện nhờ S chở L đến nhà K ở khu phố 4, phường H, thị xã C, tỉnh Bình Dương. Khi đến nhà K, L lại nhờ S chở L xuống bờ kè gần nhà nghỉ G thuộc khu phố 4, phường H, thị xã C, tỉnh Bình Dương để nói chuyện với K. Tại đây, S thấy L và K nói chuyện liên quan đến việc lác bầu cua và thấy K đánh L.

Với những tình tiết như trên, tại Cáo trạng số 251/CT – VKSBC ngày 06 tháng 11 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã C, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Nguyễn K về tội: “Cưỡng đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 170 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa;

- Đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Nguyễn K đủ yếu tố cấu thành tội: “Cưỡng đoạt tài sản” và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 170 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Nguyễn K từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đề nghị Hội đồng xét xử;

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận chị Nguyễn L - chị của bị cáo Nguyễn K, đã thay bị cáo K bồi thường cho Nguyễn L số tiền 8.950.000 đồng, Nguyễn H số tiền 4.200.000 đồng. Chị L không yêu cầu bị cáo K trả lại tiền; bị hại L, H không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại.

Về vật chứng: 01 (một) con gà trống màu vàng, trọng lượng khoảng 01kg, 01 (một) con gà trống màu đen xanh, trọng lượng khoảng 1,6 kg, số tiền 800.000 đồng thu giữ của Nguyễn K. Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra Công an thị xã C, tỉnh Bình Dương đã xử lý, trả lại cho bị cáo K, nên không đặt ra xử lý.

- Bị cáo K thống nhất hành vi phạm tội của bị cáo như nội dung Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã C, tỉnh Bình Dương đã truy tố; thống nhất về tội danh, mức hình phạt, đề nghị xử lý vật chứng, bồi thường thiệt hại về tài sản được thể hiện tại Bản luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo mức án nhẹ để bị cáo có cơ hội trở lại xã hội, lao động và thành người có ích cho xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã C, tỉnh Bình Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn K khai nhận: Khoảng 23 giờ ngày 11/5/2020, tại phòng trọ số 03, nhà trọ T, thuộc khu phố 3B, phường H, thị xã C, tỉnh Bình Dương, do đánh bạc thua hết tiền và nghi ngờ Nguyễn L và Nguyễn H đánh bạc gian lận, Nguyễn K đã dùng tay đánh H 01 cái và nói với H, L đã thắng tiền của K bao nhiêu thì đưa ra. Do lo sợ bị đánh nên L lấy 8.950.000 đồng, H lấy 4.200.000 đồng để xuống nền gạch, đưa cho K. Lúc này, K nảy sinh ý định chiếm đoạt nên đã đếm và lấy toàn bộ số tiền 13.150.000 đồng của L và H rồi bỏ đi về và yêu cầu H, L sáng ngày 12/5/2020 đến nhà gặp K để nói chuyện. Đến ngày 12/5/2020, tại khu vực bờ kè thuộc khu phố 4, phường H, thị xã C, tỉnh Bình Dương, K tiếp tục có hành vi sử dụng tay, chân đánh L và đe dọa L phải đưa cho K số tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng. Không

thấy L đem tiền đến, K nhấn tin đe dọa để L đưa tiền cho K. Do lo sợ nên L và Hội đã đến Công an phường H, thị xã C trình báo sự việc.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và nội dung Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã C, tỉnh Bình Dương đã truy tố và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa. Do đó, hành vi của bị cáo Nguyễn K đã phạm tội: “Cưỡng đoạt tài sản” tội được quy định tại khoản 1 Điều 170 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Về tính chất, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; nhân thân:

Về tính chất: Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn K là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo biết rõ việc chiếm đoạt tài sản của người khác là phạm tội, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tác động chị Nguyễn L thay bị cáo bồi thường cho bị hại; bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có bà nội là bà Hà B, là Bà mẹ Việt Nam anh hùng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

Về nhân thân: Ngày 24/9/2010, bị Tòa án nhân dân huyện (nay là thị xã) C, tỉnh Bình Dương xử phạt 07 năm tù giam về tội “Cướp tài sản” theo Bản án số 133/2010/HSST. Ngày 24/05/2014, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù, ngày 17/01/2011, bị cáo đóng xong án phí hình sự sơ thẩm

Xét thấy, cần phải xử phạt bị cáo với mức án tù, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định, mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội, đồng thời mới có tác dụng giáo dục, răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Về biện pháp tư pháp:

- Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận chị Nguyễn L - chị của bị cáo Nguyễn K, đã thay bị cáo K bồi thường cho Nguyễn L số tiền 8.950.000 đồng, Nguyễn H số tiền 4.200.000 đồng. Chị L không yêu cầu bị cáo K trả lại tiền; bị hại L, H không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại.

- Về vật chứng thu giữ: 01 (một) con gà trống màu vàng, trọng lượng khoảng 01kg, 01 (một) con gà trống màu đen xanh, trọng lượng khoảng 1,6 kg, số tiền 800.000 đồng thu giữ của Nguyễn K. Trong quá trình điều tra, Cơ quan

điều tra Công an thị xã C, tỉnh Bình Dương đã xử lý, trả lại cho bị cáo Kiệt, nên không đặt ra xử lý.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Xét mức hình phạt Kiểm sát viên – Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã C, đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo Nguyễn K là phù hợp, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ:

- Điều 48; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 170 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Các Điều 135, 136, 299 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn K phạm tội: “Cưỡng đoạt tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn K 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/5/2020.

2. Về biện pháp tư pháp:

- Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận chị Nguyễn L - chị của bị cáo Nguyễn K, đã thay bị cáo K bồi thường cho Nguyễn L số tiền 8.950.000 đồng, Nguyễn H số tiền 4.200.000 đồng. Chị Nguyễn L không yêu cầu bị cáo Nguyễn K trả lại tiền; bị hại Nguyễn L, Nguyễn H không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại.

- Đối với 01 (một) con gà trống màu vàng, trọng lượng khoảng 01kg, 01 (một) con gà trống màu đen xanh, trọng lượng khoảng 1,6 kg, số tiền 800.000 đồng thu giữ của Nguyễn K. Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra Công an thị xã C, tỉnh Bình Dương đã xử lý, trả lại cho bị cáo K, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xử lý.

3. Về án phí:

Bị cáo Nguyễn K phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại Nguyễn L, Nguyễn H; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn L có quyền kháng cáo Bản án trong

thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định pháp luật./.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã C;
- Chi cục THADS thị xã C;
- CQĐT CA thị xã C;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Cẩm Hằng**